

Bản án số: 59/2020/HSST

Ngày: 12/05/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM**  
**Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* **Ông Phạm Đồng Trung**

*Các hội thẩm nhân dân:*

**1. Bà Nguyễn Thị Hương**

**2. Ông Đặng Thế Vinh**

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* **Bà Lê Thị Thảo** - Thư ký Tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên toà:*

**Bà Trương Thùy Linh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 05 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 68/2020/TL-HSST ngày 16/04/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2020/QĐXX- ST ngày 29 tháng 04 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên : **Trần Thị Y**, sinh năm : 1974;

ĐKNKTT: số 43/44 Nguyễn Khiết, tổ 20B, phường PT, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội;

Chỗ ở : số 05 ngõ 76 ngách 35 hẻm 36 An Dương, phường TL, quận Tây Hồ, Hà Nội;

Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Trình độ học vấn: 12/12 ;Quốc tịch : Việt Nam ; Dân tộc : Kinh ; Tôn giáo : Không ; Họ tên cha: Nguyễn Văn Điền (đã chết); Họ tên mẹ: Trần Thị Tính – sinh năm: 1944. Bị cáo là con duy nhất; Có 01 con sinh năm 1997

Nhân thân : Chưa có tiền án, tiền sự.

Tạm giữ : 09/01/2020 ; Ngày 13/01/2020, thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giữ bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên : **Nguyễn Công H**; Sinh năm: 1971;

ĐKNKTT: thôn Quảng Thượng, xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình;

Chỗ ở : số 05 ngõ 76 ngách 35 hẻm 36 An Dương, phường TL, quận Tây Hồ, Hà Nội;

Nghề nghiệp : Lao động tự do; Trình độ học vấn : 6/12 ; Quốc tịch : Việt Nam ; Dân tộc : Kinh; Tôn giáo : Không; Họ tên cha : Nguyễn Công Hiền (đã chết) ; Họ tên mẹ : Lê Thị Thư (đã chết) ; Bị cáo là con duy nhất ; Vợ : Nguyễn Thị Sắc (đã ly hôn) ; Có 03 con lớn sinh năm 1990 nhỏ sinh năm 1995

Nhân thân : chưa có tiền án tiền sự.

Tạm giữ : 09/01/2020 ; Ngày 13/01/2020, thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giữ bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa)

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 08/01/2020, tổ công tác Đội CSĐTTP về TTXH - Công an quận Hoàn Kiếm bắt quả tang Trần Thị Y và Nguyễn Công H đang bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn Hùng (sinh năm : 1988, trú tại : số 26/823 đường Hồng Hà, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội), Đặng Văn Hải (sinh năm : 1978, trú tại : 167 PT, Hoàn Kiếm, Hà Nội), Dương Thị Lan (sinh năm : 1962, trú tại : số 23/118 PT, Hoàn Kiếm, Hà Nội) tại khu vực quán nước số 561 đường Hồng Hà, phường PT, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Tổ công tác đã đưa Y, H và các đối tượng liên quan về trụ sở cơ quan điều tra để làm việc.

Thu giữ của Trần Thị Y gồm: 01 tờ giấy A4 viết thống kê bảng số lô số đề ngày 08/01/2020 (lưu trong hồ sơ vụ án – BL số 57); 01 tờ giấy A4 viết số lô số đề ngày 08/01 (lưu trong hồ sơ vụ án – BL số 58); 18 tờ giấy tích kê kích thước 7x10cm có in dòng chữ số lô, số đề trong đó 15 tờ in giấy than ghi ngày 08/01, 01 tờ giấy viết tay ngày 08/01, 02 tờ in giấy than không ghi ngày (lưu trong hồ sơ vụ án ); 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu bạc kèm số thuê bao 0944559596; 01 điện thoại di động Nokia 2330 kèm số thuê bao 0972808552 và 10.555.000 đồng.

Thu giữ của Nguyễn Công H : 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu đen kèm số thuê bao 0944552559; 01 tập giấy tích kê màu trắng có bìa kích thước 7x10cm ; 01 tờ giấy than kích thước 7x8cm ; 200.000đồng.

Thu giữ của Nguyễn Văn Hùng : 01 tờ ticke ghi Lô 85 x 40 điểm, đề 46,64 x 165.000 đồng, lô 46, 64 x 30 điểm (lưu trong hồ sơ vụ án – BL số 51);

Thu giữ của Đặng Văn Hải : 01 tờ ticke ghi Lô 88 x 30 điểm, lô 44, 59 x 40 điểm, đề 88, 44 x 100.000 đồng (lưu trong hồ sơ vụ án – BL số 53) ;

Thu giữ của Dương Thị Lan : 01 tờ ticke ghi Lô 81 x 3 điểm, 70 x 2 điểm ; Đề 81 x 11.000 đồng ; 18, 70, 898 x 5.000 đồng (lưu trong hồ sơ vụ án – BL số 55) và 01 chiếc điện thoại di động Nokia 101 màu đen.

Tại cơ quan điều tra, Trần Thị Y khai: Từ khoảng năm 2012-2013, Y và Nguyễn Công H chung sống với nhau như vợ chồng. Hàng ngày, Y cùng H bán nước tại số nhà 561 Hồng Hà, phường PT, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Khoảng đầu tháng 01/2020, Y và H bắt đầu ghi bán số lô đề cho khách có nhu cầu bằng cách ghi tờ ticke. Sau đó, cuối ngày sẽ tập hợp lập bảng số lô đề và chuyển bảng cho một người phụ nữ tên Lan (không rõ tên tuổi, địa chỉ). Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 08/01/2020, khi H đang trực tiếp viết tích kê và Y đang viết bảng kê số lô số đề thì bị tổ công tác công an quận Hoàn Kiếm phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra, Y và H thống nhất cách thức thu tiền mua số lô số đề của khách như sau: Đối với số lô (ký hiệu trên bảng là **Lô**) thì 01 điểm lô là 22.500 đồng; đối với số lô xiên thường (ký hiệu trên bảng là **X**) thì thu số tiền trên bảng ghi số lô; đối với số lô xiên quay 3 (ký hiệu trên bảng là **XQ**) thì thu 04 lần số tiền trên bảng ghi số lô; đối với số lô xiên quay 4 (ký hiệu trên bảng là **XQ4**) thì thu 80% của 10 lần số tiền trên bảng ghi số lô; đối với số xiên nháy (ký hiệu trên bảng là **XN**) thì thu 120% số tiền trên bảng ghi số lô; đối với số đề (ký hiệu trên bảng là **Đề**) thì thu 10.000 đồng sẽ ghi thành 11.000 đồng nếu khách trúng sẽ được ăn gấp 70 lần tiền đánh, hoặc nếu khách đánh 10.000

đồng và vẫn ghi 10.000 đồng thì khách trúng sẽ ăn 80 lần số tiền đánh. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 08/01/2020, Y đang bán số lô đề cho Nguyễn Văn Hùng; Đặng Văn Hải và Dương Thị Lan với tổng số tiền bán lô đề bị bắt quả tang là : 5.367.000 đồng gồm : 215 điểm lô là 4.837.500 đồng, thực thu là 4.837.000 đồng và 530.000 đồng tiền số đề. Ngoài ra, Y khai đã cùng H bán được các số lô đề cho các khách vắng lai (không rõ tên tuổi địa chỉ) với tổng số tiền đánh bạc là 4.383.000 đồng trong đó gồm 573.000 đồng tiền số đề, 1.128.000 đồng tiền số lô nháy, 320.000 đồng tiền số lô xiên 3 và lô xiên 4, 105 điểm lô là 2.362.500 đồng, thực thu là 2.362.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền mà Trần Thị Y và Nguyễn Công H đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề là 9.750.000 đồng. Số tiền 805.000 đồng là tiền Y và H bán hàng nước thu được, không liên quan đến hành vi phạm tội.

**Nguyễn Công H** khai nhận toàn bộ nội dung sự việc phù hợp với lời khai nhận của Trần Thị Y về cách thức bán số lô đề và tính thắng thua. Ngoài ra, H cũng khai đã ghi số lô đề cho Nguyễn Văn Hùng và Đặng Văn Hải. Số tiền thu lời từ bán số lô đề thì được sử dụng để chi tiêu sinh hoạt hàng ngày của Y và H. Số tiền 200.000 đồng là tiền H lao động tự do mà có không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về các đối tượng Nguyễn Văn Hùng; Đặng Văn Hải và Dương Thị Lan, xét thấy số tiền đánh bạc của các đối tượng dưới 5.000.000 đồng. Các đối tượng Hùng, Hải và Lan đều chưa có tiền án tiền sự về hành vi quy định tại Điều 321, 322 Bộ luật Hình sự nên chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc. Ngày 10/3/2020, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính các đối tượng trên về hành vi đánh bạc.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu bạc kèm số thuê bao 0944559596; chiếc điện thoại di động Nokia 2330 kèm số thuê bao 0972808552 và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu đen kèm số thuê bao 0944552559 là tài sản cá nhân của Trần Thị Y và Nguyễn Công H, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 31/03/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Trần Thị Y, Nguyễn Công H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa các bị cáo Trần Thị Y và Nguyễn Công H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố các bị cáo về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321 điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 17, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị Y mức án từ 10 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 tháng đến 24 tháng; Xử phạt bị cáo Nguyễn Công H từ 08 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng .

Về tang vật: Đề nghị HĐXX tuyên: Trả cho bị cáo Trần Thị Y 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu bạc ; 01 điện thoại di động Nokia 2330; Trả cho bị cáo Nguyễn Công H 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vì không liên quan

đến vụ án, không phải là vật chứng. Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 10.755.000 đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

### HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 18h ngày 08/01/2020, tại quán nước ở địa chỉ số 561 đường Hồng Hà, phường PT, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội. Trần Thị Y và Nguyễn Công H đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề cho Nguyễn Văn Hùng, Đặng Văn Hải, Dương Thị Lan và một số đối tượng khác. Tổng số tiền đánh bạc là 9.264.000 đồng

Hành vi nêu trên của các bị cáo Trần Thị Y và Nguyễn Công H đã phạm vào tội: “*Đánh bạc*” được quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà Nước về phòng chống các tệ nạn xã hội, còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm minh.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Công H có bố đẻ được tặng thưởng huy chương kháng chiến là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã được phân tích ở trên, xét thấy, cho các bị cáo được hưởng lượng KH hồng của pháp luật, cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm b Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước: số tiền 10.755.000 đồng. Trả cho bị cáo Trần Thị Y 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu bạc ; 01 điện thoại di động Nokia 2330; Trả cho bị cáo Nguyễn Công H 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu đen.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố các bị cáo:** Trần Thị Y và Nguyễn Công H phạm tội: “*Đánh bạc*”.

**2. Áp dụng:**

- Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; (Khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo Nguyễn Công H), Điều 65, Điều 17 của Bộ luật hình sự

- Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm b Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

**3. Xử phạt:** Bị cáo Trần Thị Y 10(mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

**Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Công H 08(tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

- Giao bị cáo Trần Thị Y cho Ủy ban nhân dân phường TL, quận Tây Hồ, Hà Nội (nơi bị cáo cư trú) để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Giao bị cáo Nguyễn Công H cho Ủy ban nhân dân phường TL, quận Tây Hồ, Hà Nội (nơi bị cáo cư trú) để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**4. Tang vật:**

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước: số tiền 10.755.000 đồng

+ Trả cho bị cáo Trần Thị Y 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu bạc kèm số thuê bao 0944559596; 01 điện thoại di động Nokia 2330 kèm số thuê bao 0972808552; Trả cho bị cáo Nguyễn Công H 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu đen kèm số thuê bao 0944552559.

Tang vật hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 05/5/2020 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 31/3/2020.

**5. Án phí, quyền kháng cáo:** Các bị cáo Trần Thị Y và Nguyễn Công H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;  
( thay thông báo);
- Các Bị cáo
- L- u HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Đông Trung**